

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TẠO SUNLEE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TẠO SUNLEE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUNLEE VIETNAM TECTONIC JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SUNLEE

2. Mã số doanh nghiệp: 0109037664

3. Ngày thành lập: 24/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18, ngách 230/133, phố Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
2.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
3.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
4.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
5.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
6.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
7.	In ấn	1811
8.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
9.	Sao chép bản ghi các loại	1820
10.	Đào tạo sơ cấp	8531
11.	Đào tạo trung cấp	8532
12.	Đào tạo cao đẳng	8533
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
14.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)	5911
15.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	5920

16.	Quảng cáo	7310
17.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
18.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
19.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
20.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy máy tính	8559
21.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục Dịch vụ kiểm tra giáo dục	8560
22.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
23.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
24.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
27.	Bán buôn thực phẩm	4632
28.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
29.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
30.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
31.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
33.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
34.	Xây dựng nhà để ở	4101
35.	Xây dựng nhà không để ở	4102

36.	Phá dỡ	4311
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
43.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
44.	Hoạt động hậu kỳ	5912
45.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
46.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
47.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
48.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
49.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
50.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
52.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.	7110(Chính)
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
54.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THANH KỲ	Xóm 6, Xã Châu Cường, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.250.000	42.500.000.000	85,000	186467157	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.250.000	42.500.000.000	85,000		
2	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	Thôn Phú Long 2, Thị trấn Phố Lu, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	5,000	063337720	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	5,000		

3	QUÁCH XUÂN HUY	Số 18, ngách 230/133, phố Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	001081009331
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THANH KỲ

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 30/07/1988

Dân tộc: Thái

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 186467157

Ngày cấp: 08/02/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, Xã Châu Cường, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 6, Xã Châu Cường, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội